

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 769 /UBND-NV
V/v thực hiện Kế hoạch xét thăng
hạng giáo viên mầm non, tiểu học,
THCS năm 2019.

Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Kính gửi:

- Phòng Nội vụ, phòng GD&ĐT UBND thị xã Bỉm Sơn;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn Thị xã.

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc tỉnh Thanh Hoá năm 2019; Công văn số 649/SNV-CCVC ngày 22/4/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá về việc thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng giáo viên mầm non, tiểu học, THCS năm 2019.

Ủy ban nhân dân Thị xã yêu cầu các phòng Nội vụ, GD&ĐT UBND thị xã Bỉm Sơn; các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn Thị xã thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với phòng GD&ĐT Thị xã.
 - Đôn đốc các trường thực hiện việc thông báo công khai đến toàn thể giáo viên Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá xét thăng hạng nghiêm yết công khai Kế hoạch xét thăng hạng tại văn phòng và trên bảng tin của nhà trường.
 - Thông báo công khai Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá trên Cổng thông tin điện tử Thị xã.
 - Đấu mối với phòng công chức, viên chức Sở Nội vụ nhận hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng để các trường nhận trước ngày 25/5/2019.
 - Tham mưu thành lập Hội đồng sơ tuyển theo Kế hoạch xét thăng hạng để Hội đồng thực hiện việc thẩm định, chấm điểm hồ sơ, tổ chức sát hạch và công khai kết quả sơ tuyển theo quy định. Thời gian thực hiện từ ngày 05/6/2019 đến ngày 05/7/2019.
 - Tổng hợp kết quả sơ tuyển, có văn bản cử giáo viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng theo từng cấp học (theo Biểu số 1 gửi kèm), hồ sơ cá nhân và lệ phí dự xét thăng hạng gửi về Sở Nội vụ trước ngày 20/7/2019.
2. Đối với các nhà trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn Thị xã:
 - Thông báo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (gửi kèm) đến toàn thể giáo

viên; niêm yết công khai Kế hoạch tại văn phòng và trên bảng tin của nhà trường. Thời gian thực hiện từ ngày 26/4/2019-25/5/2019.

- Hiệu trưởng các nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện tiếp nhận hồ sơ, thu lệ phí đăng ký (Lệ phí xét thăng hạng của thí sinh được quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức), tổng hợp danh sách dự xét (theo các biểu mẫu gửi kèm). Thời gian thực hiện từ ngày 27/5/2019-07/6/2019.(bản mềm tổng hợp danh sách dự xét đề nghị gửi qua Email longlv.bimson@thanhhoa.gov.vn)

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về UBND thị xã Bim Sơn (qua phòng Nội vụ) để cùng xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND (b/cáo);
- Công TTĐT thị xã;
- Lưu : VT, NV.



Bùi Huy Hùng

UBND THỊ XÃ BỈM SƠN
TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN MẦM NON**
(Kèm theo Công văn số /UBND-NV ngày tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)

Mẫu số 2

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời điểm được tuyển dụng chính thức vào viên chức (ghi rõ ngày, tháng, năm)	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét				Mã số hạng và hệ số lương hiện hưởng			Mã số hạng và hệ số lương mới			
		Nam	Nữ				Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số	Thời gian hưởng	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp mới	Hệ số	Thời gian hưởng	Thời gian tính nâng lương lần sau
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
...																	

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2019
HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THỊ XÃ BỈM SƠN
TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**
(Kèm theo Công văn số /UBND-NV ngày tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)

Mẫu số 3

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời điểm được tuyển dụng chính thức vào viên chức (ghi rõ ngày, tháng, năm)	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét				Mã số hạng và hệ số lương hiện hưởng			Mã số hạng và hệ số lương mới			
		Nam	Nữ				Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số	Thời gian hưởng	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp mới	Hệ số	Thời gian hưởng	Thời gian tính nâng lương lần sau
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
...																	

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2019
HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THỊ XÃ BỈM SƠN
TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ**
(Kèm theo Công văn số /UBND-NV ngày tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)

Mẫu số 4

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời điểm được tuyển dụng chính thức vào viên chức (ghi rõ ngày, tháng, năm)	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét				Mã số hạng và hệ số lương hiện hưởng			Mã số hạng và hệ số lương mới			
		Nam	Nữ				Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số	Thời gian hưởng	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp mới	Hệ số	Thời gian hưởng	Thời gian tính nâng lương lần sau
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
...																	

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2019

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

(30)

Số: 770/TTr-UBND

Bỉm Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị cấp xe ô tô con phục vụ công tác

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

ý, sử dụng tài sản công năm 2017;

số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 quy định trình tự, quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được giao; Quyết định số 04/2019/NĐ-CP về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Bỉm Sơn được giao và quản lý 04 xe con, gồm 02 xe 7 chỗ, Văn phòng HĐND&UBND và Văn phòng Thị ủy trực tiếp quản lý, hầu hết tất cả các xe đều sản xuất trước năm 2004, đến nay đã hết khấu hao và thường xuyên bị hư hỏng, không đảm bảo khi vận hành.

Vì vậy, UBND thị xã Bỉm Sơn đề xuất một số nội dung như sau:

1. Kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh cho thanh lý 02 xe:

- Xe ô tô Mitsubishi – Lancer, BKS: 36B- 1819
- Xe ô tô Mitsubishi – Pajero, BKS: 36B –0853

Lý do: Xe đã hết khấu hao, thường xuyên hư hỏng và không an toàn khi vận hành.

(Có biểu tổng hợp thực trạng xe ô tô kèm theo)

2. Để tạo điều kiện cho đơn vị có đủ phương tiện phục vụ công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, UBND thị xã Bỉm Sơn kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung cho UBND thị xã Bỉm Sơn 01 xe ô tô loại 7 chỗ, sơn màu bạc, nhãn hiệu Lexus GX 470 với nội dung sau:

- Xe ô tô nhãn hiệu Lexus GX 470, do Nhật Bản sản xuất năm 2004, là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn.

- Mức giá khởi điểm phê duyệt là: 372.000.000đ (Theo Quyết định số 1411/UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)

UBND thị xã Bỉm Sơn kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCKH.



Bùi Huy Hùng

(Kèm theo Tờ trình số 270/TTr-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2019 của UBND thị xã Bim Sơn)



STT	Chủng loại xe	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Nước SX	Năm SX	Năm đưa vào sử dụng	Số khung	Số máy	Giá trị xe		Xe ô tô chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ gì	Đề xuất định mức trang bị	Căn cứ cơ sở đề xuất định mức	Phương án xử lý
									Nguyên giá	Giá trị còn lại				
1	Xe ô tô Mitsubishi - Lancer	36B- 1819	4	Việt Nam	2000	2001	RLA00CK 4AY1000095	4G92MG 3983	345.254.000	48.000.000	Xe phục vụ chức danh - Đơn vị Thị ủy Bim Sơn	1		<u>Đề nghị thanh lý</u>
2	Xe ô tô Mitsubishi - Pajero V6	36B - 2737	7	Việt Nam	2003	2003	RLA00V33 V31000160	6G72-QK 6966	701.165.000	99.435.000	Xe phục vụ chức danh - Đơn vị Thị ủy Bim Sơn	1		Đề nghị giữ lại tiếp tục sử dụng
3	Xe ô tô Mitsubishi - Pajero	36B -0853	7	Việt Nam	1997	1997	RLA00V31 VV1000067	4G64UF 1863	400.000.000	-	Xe phục vụ chức danh (Đơn vị UBND thị xã)	1		<u>Đề nghị thanh lý</u>
4	Xe Ford - Focus DB3	36B - 2969	5	USA	2010	2010	RL04DFDM MAJR03168	QQDD 03168	567.315.000	56.731.500	Xe phục vụ chức danh (Đơn vị UBND thị xã)	1		Đề nghị giữ lại tiếp tục sử dụng